

## CÁC THÁNH TRONG CỰU ƯỚC VÀ CÁC THÁNH TRONG TÂN ƯỚC

Cao Gia An, S.J.

### Câu hỏi

*Tại sao trong Cựu Ước không có các vị Thánh như thời Tân Ước?*

Trong Cựu Ước vẫn có các Thánh chứ nhĩ. Chẳng hạn, chúng ta vẫn mừng lễ kính các Thánh Tổng Lãnh Thiên Thần Micael, Gabriel và Raphael. Họ là những nhân vật của Cựu Ước đấy chứ! Giáo Hội Công Giáo cũng mừng lễ Thánh Gioankim và thánh Anna, song thân Đức Maria. Họ cũng là những nhân vật sống trước thời Chúa Giêsu, nghĩa là thuộc về Cựu Ước, phải không?

Tuy nhiên, câu hỏi của bạn là một câu hỏi thú vị. Xoay quanh câu hỏi ấy, rất nhiều điều có thể được bàn thảo và khám phá về hai não trạng khác nhau giữa Cựu Ước và Tân Ước. Trước hết, chúng ta thử tìm hiểu về sự khác biệt của khái niệm “Thánh” trong Cựu Ước và việc sử dụng khái niệm ấy trong Tân Ước. Sau đó, chúng ta sẽ bàn về khái niệm “Thánh” như được sử dụng trong Giáo Hội Công Giáo ngày nay.

### *“Thánh” trong Cựu Ước*

Gốc từ Do-thái שָׁדָה (*qđs*) được dùng trong nhiều bản văn Cựu Ước khác nhau, và thường được dịch là “Thánh”. Gốc từ ấy xuất phát từ vùng ngôn ngữ Akkadian, có nguyên nghĩa là “tách biệt”, “tách riêng”, hoặc “dành riêng”.<sup>1</sup> Nhiều dạng thức khác nhau của gốc từ này thường được dùng để chỉ về một phẩm tính đặc biệt, tách rời khỏi những gì thuộc thế trần và phàm tục, xa khỏi những gì là tội lỗi và ô uế (Lv 20,26; 21,7; Ds 6,8; Đnl 7,6). Như thế, “Thánh” trong Cựu Ước là thuật ngữ được dùng để chỉ về phẩm tính thánh thiêng, vượt lên trên những gì thấp hèn và trần tục.

Cần biết rằng trong quan niệm của Cựu Ước, chỉ có Thiên Chúa mới là Đấng Thánh. Tất cả những sự khác: con người, nơi chốn, sự vật... chỉ là “Thánh” trong mức độ được thông dự vào phẩm tính thánh thiêng của Thiên Chúa. Chẳng hạn: dân Thiên Chúa chọn làm dân riêng được gọi là dân Thánh (Xh, 19,6; Đnl 7,6; Lv 19,2). Đất của Thiên Chúa được gọi là Đất Thánh (Xh 3,5; Dcr 2,16). Thành của Thiên Chúa được gọi là Thành Thánh (Is 48,2; Nkm 11,1). Nơi phụng thờ Thiên Chúa được gọi là Đền Thánh (Is 64,10; Tv 122,1). Núi của Thiên Chúa được gọi là Núi Thánh (Tv 14,1; 134,3). Tất cả những gì được gọi là Thánh đều gắn liền với Thiên Chúa.

Khái niệm “Thánh” ít khi nào được áp dụng cho cá nhân con người. Trong Cựu Ước, có rất nhiều người ngay chính, hoàn hảo và đẹp lòng Thiên Chúa như Nô-ê (St 6,8-9); công chính và đầy lòng tin như Tổ Phụ Áp-ra-ham (St 15,6; x. Rm 4); vẹn toàn, ngay thẳng và

---

<sup>1</sup> Cf. F. BROWN, S.R. DRIVE, C.A. BRIGGS, *A Hebrew and English Lexicon of the Old Testament* (Harvard University Library; Boston - New York - Chicago 1906) 871.

kính sợ Thiên Chúa như ông Gióp (G 1,1); có những ngôn sứ và thủ lãnh vĩ đại như Mô-sê hay Ê-li-a... Nhưng trong số họ không ai được gọi là Thánh. Con người có thể được thánh hoá cho Thiên Chúa để làm dân thánh (Ex 19,6; Lv 11,4; 19,2; 20:7), để làm tư tế chuyên lo việc tế tự và phụng sự cho Thiên Chúa (Lv 21,6; Ds 6,5). Tuy nhiên quan niệm của Cựu Ước rất rõ ràng: con người tự bản chất không phải là Thánh. Ngược lại, mọi con người đều là tội nhân trước mặt Thiên Chúa. Thân phận con người được thường được vẽ lên như thế này: *“lúc chào đời con đã vương lâm lỗi, đang mang tội khi mẹ mới hoài thai”* (Tv 51,7). Chẳng một con người nào được xem là thanh sạch từ giữa chốn phạm trần (Gióp 14,4). Không một ai có thể được xem là thánh thiện thanh sạch trước mặt Chúa: *“Trước nhan Thiên Chúa, phạm nhân cho mình là công chính thế nào được? Và đứa con do người phụ nữ sinh ra, làm sao dám coi mình là thanh sạch?”* (Gióp 25,4)... Thế nên không ngạc nhiên khi chân dung của những nhân vật trổi trượng nhất trong lịch sử Cựu Ước, dù là Tổ Phụ Áp-ra-ham, Mô-sê, Sa-mu-en, hay vua Đa-vít... đều được hoạ lại không chỉ với những gương sáng nhưng còn có cả bóng mờ về những lỗi lầm và thất bại của họ.

Tóm lại, chúng ta thấy rằng các tác giả Cựu Ước không gọi những con người cụ thể là Thánh, dù đó là những con người mẫu mực và đẹp lòng Chúa. Nếu phẩm tính thánh thiêng được nhìn như là đối nghịch với phạm trần, thì chỗ của các Thánh là ở trên trời chứ không thuộc trần thế này.

### ***“Thánh” trong Tân Ước***

Trong Tân Ước, *ἅγιος* là từ Hy-lạp thường được dùng với nghĩa tương tự như từ *שׁוֹדֵק* trong tiếng Do-thái. Tuy nhiên việc sử dụng từ *ἅγιος* trong Tân Ước rất khác.

Trung tâm của Tân Ước là Đức Giêsu Kitô, Thiên Chúa nhập thể làm người và ở giữa con người. Người vừa là Thiên Chúa thật vừa là con người thật. Do đó, nơi Người có một sự hiệp nhất bất khả phân ly giữa hai phẩm tính thánh thiêng và phạm trần. Với Người, “Thánh” không chỉ là một khái niệm chỉ về những thực tại trên trời. Đúng hơn, khái niệm ấy được hiện thực hoá dưới đất, nơi những ai tin vào Đức Giêsu và để cho mình được kết hợp với Người.

Do đó, những người tin và theo Đức Giêsu trong cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên thường được gọi là “các Thánh” hay “các Thánh của Chúa” (x. Cv 9,13.32; 26,10). Họ thông dự vào sự thánh thiện của Thiên Chúa, ngang qua Đức Kitô, và được được kêu gọi là thánh. Cộng đoàn của những người bước theo để phục vụ và loan báo Tin Mừng về Đức Kitô được gọi là cộng đoàn dân thánh (x. Rm 1,7; 8,27; 12,13; 15,31; 16,2.15; 1 Cr 1,2; 6,1-2; 14,33; 16,1.15; 2Cr 1,1; 8,4; 9,1; Ep 1,1.15.18; 2,19; 3,18; 6,18; Pl 1,1; 4,21; Col 1,2.4.12.26; 1Tx 3,13; Plm 1,5.7; Dt 6,10).

Như thế, trong Tân Ước đã có những con người được gọi là Thánh. Cần lưu ý rằng họ nên thánh không phải nhờ công trạng của riêng mình hay vì một phẩm chất luân lý nào đặc biệt nơi mình. Đúng hơn, họ được gọi là Thánh vì họ được thánh hoá và được cứu chuộc trong Đức Kitô. Họ là những con người bằng xương bằng thịt, sống trong trần thế, nhưng chính việc đón nhận và sống niềm tin vào Đức Giêsu Kitô đã đảm bảo cho họ một chỗ trên quê hương thiên quốc. Họ thuộc về Thiên Chúa, vì thế, họ được gọi là Thánh.

### ***“Thánh” trong lịch sử Giáo Hội***

Từ việc được sử dụng chung cho tất cả những người tin vào Đức Giêsu, danh hiệu “Thánh” càng ngày càng được sử dụng theo hướng hẹp hơn và ngặt hơn trong dòng lịch sử Giáo Hội Công Giáo. Chỉ những người theo Chúa và sống một cuộc đời mẫu mực mới xứng đáng được gọi là Thánh. Mẫu mực lớn nhất là việc sẵn sàng từ bỏ chính mạng sống của mình để tuyên xưng niềm tin vào Đức Kitô và làm chứng cho Tin Mừng của Người. Bởi thế, rất sớm, tước hiệu “Thánh” được đặc biệt sử dụng cho các vị tử đạo. Họ được gọi là *μάρτυς*, nghĩa là chứng nhân. *“Họ từ những đau khổ lớn lao mà đến. Họ đã giặt sạch và tẩy trắng áo mình trong máu Con Chiên. Vì thế, họ được châu trước ngai Thiên Chúa”* (Kh 7,14-15).

Nên biết rằng trong các Giáo Hội tiên khởi không hề có một nghi thức chính thức hay long trọng tuyên phong một ai đó là Thánh. Chính các vị mục tử địa phương là những người quyết định một gương mẫu chứng nhân nào đó, nhất là gương mẫu chứng nhân của các vị tử đạo, sẽ được tôn vinh và sùng kính. Họ được gọi là các Thánh.

Cho đến cuối thế kỷ thứ X, việc phong thánh mới có một nghi thức chính thức trong Giáo Hội Công Giáo. Vị thánh đầu tiên được tuyên phong bằng nghi thức long trọng là Thánh Ulrich, Giám Mục của thành phố Ausburg, được phong thánh bởi Đức Giáo Hoàng Gioan XV tại Công Đồng Laterano vào năm 993. Từ đó trở đi, việc tuyên thánh cho một ai đó trong Giáo Hội Công Giáo trở thành đặc quyền của Đức Giáo Hoàng, thường là sau một tiến trình điều tra và xác minh rất dài. Một người được nhìn nhận là Thánh khi người ấy sống một cuộc đời mẫu mực theo gương Chúa Kitô, và cuộc đời ấy mang theo một sứ điệp đặc biệt nào đó cho con người ngày nay.

Tuy nhiên, cần phân biệt rằng các Thánh không chỉ bao gồm những người được Đức Giáo Hoàng tuyên phong, có ngày mừng Lễ, và có nghi thức tôn kính trong Giáo Hội Công Giáo. Những người được tuyên phong bởi Đức Giáo Hoàng chỉ là đại diện và là thiểu số của một cộng đoàn đông đảo các Thánh trên trời. Họ là những người *“được diễm phúc chiêm ngưỡng Thiên Chúa, chúc tụng tôn vinh Người, và không ngừng cầu thay nguyện giúp cho những người còn ở dưới thế”* (trích Giáo Lý Công Giáo, số 2683).

Thế thì thử đặt lại câu hỏi: những nhân vật trời trang và thánh thiện trong Cựu Ước có phải là Thánh không? Phải, họ là Thánh. Ngày nay họ được tôn phong như là Thánh trong lòng các cộng đoàn Do-thái giáo, Chính Thống Giáo, hay cả Hồi Giáo. Có Thánh Tổ Phụ Áp-ra-ham, các Thánh Ngôn Sứ như Mô-sê, Ê-li-a, I-sa-ia, v.v... Theo nghĩa rộng, Giáo Hội Công Giáo nhìn nhận rằng các vị này đã có một vị trí đặc biệt trên quê hương thiên quốc trước Nhanh Thánh Chúa, và do đó, họ là những vị Thánh. Thế nên Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo dạy rằng: *“các tổ phụ, các ngôn sứ, và những nhân vật khác của Cựu Ước đã và sẽ luôn được tôn kính như là những vị thánh trong tất cả truyền thống phụng vụ của Hội Thánh”* (Giáo Lý Công Giáo, chương 2, mục 1, số 61).

Vậy tại sao Giáo Hội Công Giáo lại không chính thức “phong thánh” cho các nhân vật Cựu Ước? Có hai điều cần lưu ý.

Thứ nhất, khi Giáo Hội không có nghi thức phong thánh cho một người, không hoàn toàn có nghĩa rằng người ấy không phải là Thánh. Thí dụ: các nhân vật trong Tân Ước như các Thánh Tông Đồ, các môn đệ, các Thánh Sứ... là những vị Thánh mà không cần bất cứ một nghi thức tôn phong nào. Họ được minh nhiên nhìn nhận là Thánh vì gương sống và

tầm quan trọng của họ trong Giáo Hội tiên khởi. Cũng thế, một số các tổ phụ, các ngôn sứ, các người công chính của Cựu Ước hoàn toàn có thể được nhìn nhận như là những vị thánh.

Thứ hai, có một phân biệt quan trọng cần phải lưu ý rằng: trong Giáo Hội Công Giáo, các Thánh được tôn phong phải là những nhân vật lịch sử có thật, là những con người cụ thể sống một cuộc đời gương mẫu. Nên biết rằng có nhiều nhân vật của Cựu Ước để lại những mẫu nhân đức sáng ngời. Nhưng có một số nhân vật được kể lại theo lối văn chương dân gian. Một số nhân vật không chắc và không nhất thiết là những nhân vật đã từng tồn tại trong lịch sử.

Chẳng hạn ông Gióp là một nhân vật nổi tiếng về việc kiên vững trong đức tin, bám tựa vào Thiên Chúa, bất chấp đau khổ và bất công liên tiếp đổ dồn lên cuộc đời ông. Nhưng chúng ta không gọi ông là Thánh Gióp. Đơn giản bởi vì nhân vật ông Gióp của Cựu Ước chưa hẳn phải nhất thiết là một nhân vật có thật. Đó là một câu chuyện về một mẫu gương sống niềm tin anh hùng. Nhưng nhân vật ấy được kể lại bằng ngôn ngữ truyền thuyết dân gian. Có rất nhiều chi tiết cho thấy hình ảnh nhân vật Gióp được xây dựng như là biểu tượng của những người công chính đau khổ, biểu trưng của dân Thiên Chúa, một dân tộc luôn cố gắng bước đi theo đường lối của Chúa, nhưng luôn gặp hết đau khổ này đến đau khổ khác. Đó là một nhân vật của văn chương, và không ai xác minh được chắc chắn liệu đó có phải là một nhân vật lịch sử hay không. Điều quan trọng là bài học người ta học được từ câu chuyện và gương mẫu của Gióp, chứ không phải là chính con người của nhân vật ấy.

Điều này cũng có thể đúng với nhân vật các ngôn sứ. Đương nhiên, trong suốt dòng lịch sử của dân Chúa, có rất nhiều nhân vật lịch sử là các ngôn sứ. Giê-rê-mia, I-sa-ia, Ê-dê-ki-en, hay các ngôn sứ khác... đều là những cái tên trổi trạc trong Cựu Ước. Nhưng chúng ta không có bất cứ một tư liệu lịch sử nào đầy đủ và trọn vẹn về cuộc đời của các vị ấy, ngoài một số rất ít những chi tiết về cuộc đời họ được đề cập ngang qua các bản văn. Cũng không hẳn các nhân vật ngôn sứ này là tác giả của những quyển sách mang tên họ, vì các sách ấy là công trình được biên soạn qua rất nhiều giai đoạn, với nhiều thế hệ học trò khác nhau... Như thế, không có một chân dung thật sự của một con người cụ thể để có thể gọi con người ấy là Thánh, theo góc nhìn của Giáo Hội Công Giáo.

Tóm lại, việc chúng ta không minh nhiên gọi các nhân vật trổi trạc trong Cựu Ước là các Thánh không đồng nghĩa với việc không có các Thánh trong thời Cựu Ước. Thời nào cũng có những con người sống đẹp lòng Chúa và xứng đáng hưởng hạnh phúc viên mãn mà Thiên Chúa hứa ban. Dù chúng ta gọi họ bằng bất cứ tước hiệu gì đi nữa, họ vẫn là những vị Thánh của Chúa.